

Số: 73/2024/QĐST-HNGĐ

Thủy Nguyên, ngày 07 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 278/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024, giữa: Anh Phạm Văn K; Nơi cư trú: Thôn B, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng và chị Lê Thị N; Nơi cư trú: Thôn B, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn K và chị Lê Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn K và chị Lê Thị N.

- Về con chung: Anh Phạm Văn K và chị Lê Thị N không có con chung.

- Về tài sản chung: Anh Phạm Văn K và chị Lê Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phạm Văn K chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Khoa đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn theo Biên lai thu tiền số 0010085 ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, nên trả lại anh K 150.000 đồng.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện T1;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã A (ĐKKH ngày 28 tháng 9 năm 2018);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Minh Huế

